TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐĂK LĂK** Bản án số: 23 /2017/HSST Ngày : 19/12/2017	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoài Nam: Bí thư đoàn thị trấn Krông Kmar, Krông Bông.

2. Bà Hà Thị Huyền: Phó Chủ tịch Hội phụ nữ huyện Krông Bông.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy –Thư ký Tòa án

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 19/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông - tỉnh Đăk Lăk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 28/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2017/QĐXX-HSST ngày 05/12/2017 đối với bị cáo:

Y TH NIÊ, sinh ngày 03/6/1991 tại huyện KB, tỉnh Đăk Lăk; Nơi cư trú: Buôn Bh, xã CP, huyện KB, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Ê Đê; Con ông Y B Byă – sinh năm 1956 và con bà H’ M Niê – sinh năm 1965; có vợ là H’ Nh Byă, sinh năm 1991 và 02 người con (sinh năm 2013 và năm 2014); Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2017 , hiện có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hữu H – trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đăk Lăk (có mặt).

Bị hại: Anh Y W Niê, sinh năm 1994 (có mặt)

Trú tại: Buôn Bh, xã CP, huyện KB, tỉnh Đăk Lăk

Người làm chứng:

- Anh Y Nh Byă, sinh năm 1996 (vắng mặt không lý do)
- Anh Y Ph BTô, sinh năm 1989 (vắng mặt không lý do)
- Anh Y Tl Niê, sinh năm: 1986 (có mặt)

Đồng trú tại: Buôn Bh, xã CP, huyện KB, tỉnh Đăk Lăk

Người phiên dịch: Ông R – tên gọi khác: K (có mặt)

Nơi công tác: Phó Chủ tịch Hội người cao tuổi huyện.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 ngày 12/9/2017, Y Th Niê và Y Tl Niê đến nhà của Y T Ksơr tại Buôn Bh, xã CP, huyện KB, tỉnh Đăk Lăk để đánh bi da; khi đến quán, do không còn bàn để đánh bi da nên Y Th và Y Tl đứng xem. Lúc này, Y W Niê và Y Ph Btô cùng buôn đến quán Y T để mua rượu; khi vào quán Y W thấy Y Th đang đứng xem mọi người đánh bi da thì Y W đi lại chỗ Y Th và dùng tay đánh vào đầu Y Th một cái. Tức giận vì bị Y W đánh nên Y Th đi ra xe mô tô dựng ở ngoài sân rồi mở yên xe lấy 01 (một) con dao quay lại chém Y W một cái trúng vào phần vai trái . Khi thấy Y W bị chảy máu nhiều, Y Th Niê đã vứt dao xuống gần đó và cởi áo băng vết thương cho Y W. Sau đó, mọi người đưa Y W đi cấp cứu, còn Y Th đi về nhà, đến sáng ngày 13/9/2017, Y Th mang con dao đến công an xã Cư Pui, Krông Bông để đầu thú .

Tại bản kết luận pháp y số 1218/PY-TT ngày 06/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Y W Niê bị: "Vết thương ngực trái, tổn thương cơ và xương đòn tỷ lệ thương tích của Y W Niê là 21%, vật tác động sắc, bén".

Vật chứng của vụ án thu giữ được là 01 (một) con dao dài 44 cm, cán dao bằng gỗ dài 14 cm, đường kính 03 cm, phần lưỡi dao bằng sắt dài 30 cm, nơi rộng nhất 05 cm, mũi dao nhọn.

Trong quá trình điều tra , bị cáo Y Th Niê đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện bồi thường tiền thuốc điều trị và các chi phí hợp lý khác cho bị hại số tiền 26.280.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng*); anh Y W Niê yêu cầu bị cáo Y Th Niê phải bồi thường thêm số tiền 1.520.000 đồng và đã viết đơn bãi nại đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Y Th Niê.

Tại bản cáo trạng số 24/KSĐT - HS ngày 28/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Krông Bông đã truy tố bị cáo Y Th Niê về tội: "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Tôi đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông về việc truy tố bị cáo Y Th Niê tội : Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên , việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là quá nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất, vì những lý do sau: Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp (không biết chữ) nên nhận thức về pháp luật có nhiều hạn chế; Từ trước đến nay, bị cáo luôn chấp hành đúng pháp luật, không có tiền án, tiền sự; Trong gia đình bị cáo là lao động chính nhà lại đông miệng ăn, phải nuôi bố mẹ già và hai con còn nhỏ; Bị cáo lấy vợ và sinh sống tại nhà vợ ở xã DK, huyện KB, tỉnh Đăk Lăk , gia đình nhà vợ thuộc diện hộ nghèo của xã nhưng bị cáo chưa chuyển hộ khẩu về cùng vợ. Vì vậy, tôi cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Ngoài ra, trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại đó là bị hại là cháu của bị cáo nhưng khi gặp mặt thì bị hại đánh vào đầu bị cáo làm bị cáo ngã chúi đầu xuống bàn bi da và cũng vì trước đó nhiều lần bị hại đến nhà bố mẹ bị cáo để đập phá đồ đạc trong nhà, có lần còn dọa đòi đốt

nhà bố mẹ bị cáo nên bị cáo đã tức giận, sẵn việc nhớ có con dao để trong cốp xe, bị cáo liền chạy ra xe lấy con dao quay lại thì thấy bị hại đi liền phía sau, bị cáo liền vung dao chém về phía bị hại và trúng vào vai trái của người bị hại; khi thấy người bị hại chảy máu, bị cáo liền cởi áo ra băng bó vết thương cho bị hại và sáng hôm sau, bị cáo liền cầm con dao và ra công an xã Cư pui , Krông Bông, Đăk Lăk để đầu thú. Sau đó, bị cáo cũng đã cùng với gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền là 26.280.000đ để lo chi phi cấp cứu và các chi phí khác cho người bị hại.

Người bị hại: Không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần trách nhiệm Dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Y Th Niê về tội "Cố ý gây thương tích" . Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14 và áp dụng khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Y Th Niê mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Giao bị cáo Y Th Niê cho chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã CP, huyện KB, tỉnh Đăk Lăk nơi bị cáo thường trú để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 44 cm, cán dao bằng gỗ dài 14 cm, đường kính 03 cm, phần lưỡi dao bằng sắt dài 30 cm, nơi rộng nhất 05 cm, mũi dao nhọn.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc bị cáo Y Th Niê đã tự nguyện bồi thường tiền thuốc và các chi phí hợp lý khác cho bị hại số tiền 26.280.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng*). Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị hại - anh Y W Niê không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như toàn bộ các tài liệu chứng cứ đã thu thập được và đánh giá tại phiên tòa, thấy rằng: Vào khoảng 20 giờ 30 ngày 12/9/2017, bị cáo Y Th Niê đã dùng một con dao dài 44cm chém vào vai trái của người bị hại Y W Niê gây thương tích 21 % sức khỏe. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định hành vi của bị cáo Y Th Niê phạm vào tội " *Cố ý gây thương tích*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự:

Điều 104 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm...

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Công văn số 148/TANDTC-PC ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân tối cao, thì bị cáo được hưởng các quy định có lợi theo Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các quy định có lợi cho bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt là phù hợp.

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm...

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, g, h, i, k, l, m, n và o khoản 1 Điều này thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm.

Xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật để nhận thức được việc làm của mình. Bị cáo cần nhận thức được rằng sức khỏe là vốn quí của con người, được pháp luật bảo vệ, nếu xâm hại thì sẽ bị xử lý nghiêm minh theo qui định của pháp luật. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, chỉ vì mâu thuẫn trong gia đình và vì anh Y W Niê là cháu kêu bị cáo bằng cậu dùng tay đánh vào đầu bị cáo mà bị cáo dùng dao chém vào vai trái của anh Y W Niê gây thương tích 21% sức khỏe. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 26.280.000 đồng (*hai mươi sáu triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng*). Bị cáo là

người dân tộc thiểu số lại có trình độ học vấn thấp (không biết chữ) nên hiểu biết pháp luật có nhiều hạn chế. Ngoài ra, trong vụ án này cũng có một phần lỗi của người bị hại đó là bị hại là cháu của bị cáo nhưng khi gặp mặt thì bị hại không chào hỏi mà bất ngờ đánh vào đầu bị cáo làm bị cáo ngã chúi đầu xuống bàn bi da và cũng vì trước đó nhiều lần bị hại đến nhà bố mẹ bị cáo để đập phá đồ đạc trong nhà, có lần còn dọa đòi đốt nhà bố mẹ bị cáo nên bị cáo đã bức xúc, không kìm chế được sự tức giận và đã dùng dao để gây thương tích cho người bị hại. Sau khi gây thương tích cho bị hại, nhất là bị hại lại là cháu mình, con ruột của chị gái, khi thấy máu chảy trên người bị hại, bị cáo liền cởi áo để băng bó vết thương cho bị hại rồi sáng hôm sau mang con dao đã gây án ra cơ quan Công an xã Cư pui, Krông Bông để đầu thú. Mặt khác, bị hại cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Đối với hành vi của Y W Niê dùng tay đánh Y Th Niê, do thương tích nhẹ và Y Th không yêu cầu xử lý đối với hành vi của Y W Niê nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông đã tiến hành xử lý hành chính đối với hành vi của Y W Niê là đúng quy định.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao dài 44 cm, cán dao bằng gỗ dài 14 cm, đường kính 03 cm, phần lưỡi dao bằng sắt dài 30 cm, nơi rộng nhất 05 cm, mũi dao nhọn là hung khí mà bị cáo dùng để gây thương tích cho anh Y W Niê.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Y Th Niê đã tự nguyện bồi thường tiền thuốc và các chi phí hợp lý khác cho bị hại số tiền 26.280.000 đồng (Hai mươi sáu triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng). Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội: bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

[2] Xét thấy quan điểm đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đầy đủ, toàn diện và phù hợp, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của người bào chữa là phù hợp với hành vi của bị cáo và sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần xem xét chấp nhận. Tuy nhiên, việc người bào chữa đề nghị miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo là chưa phù hợp nên không chấp nhận, bởi lẽ mặc dù bị cáo lấy vợ về sinh sống cùng gia đình vợ ở xã DK, huyện KB, tỉnh Đăk Lăk nhưng trong sổ hộ nghèo của gia đình vợ bị cáo không có tên của bị cáo. Mặt khác, người bào chữa cho rằng, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại. Tuy nhiên, qua diễn biến vụ án thấy rằng từ điểm bị hại đánh bị cáo (bàn bi da) đến điểm bị cáo lấy con dao (nơi để xe) là khoảng 04m. Khoảng cách này đủ để bị cáo suy nghĩ có hành động phù hợp để không gây ra thương tích cho người bị hại. Vì vậy, không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ: phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo Y Th Niê phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

* Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14.

Áp dụng khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Y Th Niê 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Y Th Niê cho chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã CP, huyện KB, tỉnh Đăk Lăk nơi bị cáo thường trú để giám sát giáo dục. Gia đình bị

cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 4 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Hình sự : Tuyên trả tự do cho bị cáo Y Thức Niê tại phiên toà nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 44 cm, cán dao bằng gỗ dài 14 cm, đường kính 03 cm, phần lưỡi dao bằng sắt dài 30 cm, nơi rộng nhất 05 cm, mũi dao nhọn.

Vật chứng này hiện đang được cất giữ tại Kho vật chứng của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Y Th Niê đã tự nguyện bồi thường tiền thuốc và các chi phí hợp lý khác cho bị hại số tiền 26.280.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng*).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

TRƯƠNG THỊ HUẾ

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*
- *VKSND huyện*
- *Sở Tư pháp*
- *Phòng PV 27*
- *CA huyện*
- *THA HS*
- *Chi cục THA DS*
- *Bị cáo, bị hại*
- *Lưu hồ sơ.*